

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 05/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thu Thảo và bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Thành Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1982 tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: nhân viên y tế; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ (đã chết) và bà Hà Thị N, sinh năm 1943; bị cáo có cH tên Lê Chánh Th, sinh năm 1982, bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/02/2023 bị Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản. Ngày 28/02/2023, chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M và bà Nguyễn Thị H là hàng xóm cạnh nhà nhau tại Khu phố 4, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/02/2023, bị cáo M thấy ông Lê Chánh Th (cH bị cáo) đi uống rượu với anh Đinh Nguyễn Hoài T (con bà H) nên tức giận cầm đá ném lên mái tôn nhà bà H nhưng không hư hại gì. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 19/02/2023, ông Th tiếp tục uống rượu tại nhà, lúc này bị cáo nghe con trai tên Lê Nguyễn Hoàn nói rượu ông Th uống là do ông Đinh Văn Tiến (chồng bà H) cho nên M tức giận đi ra nhặt 01 cục đá ném vào cửa sổ nhà bà H làm vỡ 01 tấm kính cửa sổ kích thước dài 01m, rộng 0,5m. Bà H đến Công an thị trấn Phước

Vĩnh tổ cáo hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản. Tại Cơ quan điều tra huyện Phú Giáo bị cáo M thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: 01 tấm kính cửa sổ dài 01m, rộng 0,5m trị giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 57/CT-VKSPG ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai bốn) tháng.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) cục đá màu xanh; 01 (một) túi đựng mảnh vỡ thủy tinh không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị hại Nguyễn Thị H không tranh luận gì, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện lo cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M trình bày: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 19/02/2023 tại Khu phố 4, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B, bị cáo có hành vi cố ý dùng đá ném làm vỡ 01 tấm kính cửa sổ kích thước dài 01m, rộng 0,5m của nhà bà H, trị giá 200.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo có hành vi cố ý dùng đá ném làm vỡ 01 tấm kính cửa sổ kích thước dài 01m, rộng 0,5m của bị hại trị giá 200.000đ. Do bị cáo M có 01 tiền sự về hành vi “cố ý làm hư hỏng tài sản” nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Như vậy, Cáo trạng số 57/CT-VKSPG ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo biết việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn tại địa phương. Do đó, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khắc phục thiệt hại cho bị hại (đã thay mới kính cửa sổ bị hư hỏng); bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Ngoài ra, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

[6] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thay mới kính cửa sổ bị hư hỏng. Bị hại bà H không yêu cầu về dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cục đá màu xanh; 01 (một) túi đựng mảnh vỡ thủy tinh. HĐXX, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

- Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (05/7/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cục đá màu xanh; 01 (một) túi đựng mảnh vỡ thủy tinh

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Vĩnh,
huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiên

